

Kinh Đại Bát-Nhã Ba-La-Mật-Đa

(Trọn bộ 24 tập)

Hán dịch: Tam Tạng Pháp Sư Huyền Trang

Việt dịch: Hòa Thượng Thích Trí Nghiêm

Khảo dịch: Hòa Thượng Thích Thiện Siêu

Sài Gòn 1998

--- o0o ---

Tập 20

QUYÊN THỨ 489

HỘI THỨ BA

Phẩm

THIỆN HIỆN

Thứ 3 - 8

**Vì sao gọi là Phổ siêu nhất thiết tam-ma-địa?
Là nếu khi trụ tam-ma-địa đây, khắp vượt các pháp hữu tình ba cõi. Vậy nên gọi là Phổ siêu nhất thiết tam-ma-địa.**

**Vì sao gọi là Quyết phán nhất thiết tam-ma-địa?
Là nếu khi trụ tam-ma-địa đây, khắp năng quyết phán các pháp hữu tình. Vậy nên gọi là Quyết phán nhất thiết tam-ma-địa.**

Vì sao gọi là Tán do dự tam-ma-địa? Là nếu khi trụ tam-ma-địa đây, đối các đẳng trì và tất cả pháp

có bao do dự đều tan diệt hết. Vậy nên gọi là Tán do dự tam-ma-địa.

Vì sao gọi là Vô sở trụ tam-ma-địa? Là nếu khi trụ tam-ma-địa đây, chẳng thấy các có chỗ sở trụ. Vậy nên gọi là Vô sở trụ tam-ma-địa.

Vì sao gọi là Nhất tướng trang nghiêm tam-ma-địa? Là nếu khi trụ tam-ma-địa đây, chẳng thấy các pháp có chút xíu tướng. Vậy nên gọi là Nhất tướng trang nghiêm tam-ma-địa.

Vì sao gọi là Dẫn phát hành tướng tam-ma-địa? Là nếu khi trụ tam-ma-địa đây, đối các đảng trì và tất cả pháp tuy năng dẫn phát các thứ hành tướng mà trọn chẳng thấy năng sở dẫn phát. Vậy nên gọi là Dẫn phát hành tướng tam-ma-địa.

Vì sao gọi là Nhất hành tướng tam-ma-địa? Là nếu khi trụ tam-ma-địa đây, thấy các đảng trì không hai hành tướng. Vậy nên gọi là Nhất hành tướng tam-ma-địa.

Vì sao gọi là Ly hành tướng tam-ma-địa? Là nếu khi trụ tam-ma-địa đây, thấy các đảng trì đều không có hành tướng. Vậy nên gọi là Ly hành tướng tam-ma-địa.

Vì sao gọi là Diệu hành tướng tam-ma-địa? Là nếu khi trụ tam-ma-địa đây, khiến các đảng trì

hành tướng mâu nhiệm lìa các hý luận. Vậy nên gọi là Diệu hành tướng tam-ma-địa.

Vì sao gọi là Đạt chư hữu để tán hoại tam-ma-địa? Là nếu khi trụ tam-ma-địa đây, đối các đảng trì và tất cả pháp được trí thông đạt như thật ngộ vào. Được ngộ vào rồi, đối các hữu pháp thông suốt tán hoại khiến không chỗ sót. Vậy nên gọi là Đạt chư hữu để tán hoại tam-ma-địa.

Vì sao gọi là Bảo kiên cố tam-ma-địa? Là nếu khi trụ tam-ma-địa đây, thấy Phật Pháp Tăng chẳng thể phá hoại được, vì đồng vô tướng vậy. Vậy nên gọi là Bảo kiên cố tam-ma-địa.

Vì sao gọi là Giải thoát âm thanh văn tự tam-ma-địa? Là nếu khi trụ tam-ma-địa đây, thấy các tướng các đảng trì vắng lặng giải thoát tất cả âm thanh văn tự. Vậy nên gọi là Giải thoát âm thanh văn tự tam-ma-địa.

Vì sao gọi là Nhập thi thiết ngữ ngôn tam-ma-địa? Là nếu khi trụ tam-ma-địa đây, ngộ vào tất cả các thi thiết ngữ ngôn đảng trì không chấp không ngại. Vậy nên gọi là Nhập thi thiết ngữ ngôn tam-ma-địa.

Vì sao gọi là Cự xí nhiên tam-ma-địa? Là nếu khi trụ tam-ma-địa đây, đối các đảng trì oai quang soi sáng. Vậy nên gọi là Cự xí nhiên tam-ma-địa.

Vì sao gọi là Nghiêm tịnh tướng tam-ma-địa? Là nếu khi trụ tam-ma-địa đây, khắp năng nghiêm tịnh tất cả tướng định. Vậy nên gọi là Nghiêm tịnh tướng tam-ma-địa.

Vì sao gọi là Vô tiêu xí tam-ma-địa? Là nếu khi trụ tam-ma-địa đây, đối các đẳng trì chẳng thấy cớ tiêu biểu. Vậy nên gọi là Vô tiêu xí tam-ma-địa.

Vì sao gọi là Cụ diệu tướng tam-ma-địa? Là nếu khi trụ tam-ma-địa đây, diệu tướng các định không chẳng đầy đủ. Vậy nên gọi là Cụ diệu tướng tam-ma-địa.

Vì sao gọi là Bất hỷ nhất thiết khổ lạc tam-ma-địa? Là nếu khi trụ tam-ma-địa đây, đối tướng vui khổ các đẳng trì chẳng muốn quan sát. Vậy nên gọi là Bất hỷ nhất thiết khổ lạc tam-ma-địa.

Vì sao gọi là Vô tận hành tướng tam-ma-địa? Là nếu khi trụ tam-ma-địa đây, chẳng thấy hành tướng các định có hết. Vậy nên gọi là Vô tận hành tướng tam-ma-địa.

Vì sao gọi là Cụ tổng trì tam-ma-địa? Là nếu khi trụ tam-ma-địa đây, năng tổng giữ gìn thắng sự các định. Vậy nên gọi là Cụ tổng trì tam-ma-địa.

Vì sao gọi là Nhiếp phục tất cả chánh tánh tà tánh tam-ma-địa? Là nếu khi trụ tam-ma-địa đây,

đổi các đảng trì chánh tánh tà tánh nhiếp dẹp các kiến đều chẳng cho khởi. Vậy nên gọi là Nhiếp phục tất cả chánh tánh tà tánh tam-ma-địa.

Vì sao gọi là Tức vi thuận tam-ma-địa? Là nếu khi trụ tam-ma-địa đây, đổi các đảng trì và tất cả pháp trợn chẳng thấy có tướng trái thuận. Vậy nên gọi là Tức vi thuận tam-ma-địa.

Vì sao gọi là Ly ái tăng tam-ma-địa? Là nếu khi trụ tam-ma-địa đây, đổi các đảng trì và tất cả pháp trợn chẳng thấy tướng ưa ghét. Vậy nên gọi là Ly ái tăng tam-ma-địa.

Vì sao gọi là Vô cấu minh tam-ma-địa? Là nếu khi trụ tam-ma-địa đây, trợn chẳng thấy tướng bản tướng sáng. Vậy nên gọi là Vô cấu minh tam-ma-địa.

Vì sao gọi là Cụ kiên cố tam-ma-địa? Là nếu khi trụ tam-ma-địa đây, khiến các đảng trì đều được vững chắc. Vậy nên gọi là Cụ kiên cố tam-ma-địa.

Vì sao gọi là Mãn nguyệt tịnh quang tam-ma-địa? Là nếu khi trụ tam-ma-địa đây, khiến công đức các đảng trì tăng thêm như trăng tịnh tròn đầy nước biển thêm sáng. Vậy nên gọi là Mãn nguyệt tịnh quang tam-ma-địa.

Vì sao gọi là Đại trang nghiêm tam-ma-địa? Là nếu khi trụ tam-ma-địa đây, khiến các đẳng trì trọn nên các thứ nhiệm mầu hiếm có và việc trau dồi lớn lao. Vậy nên gọi là Đại trang nghiêm tam-ma-địa.

Vì sao gọi là Phổ chiếu thế gian tam-ma-địa? Là nếu khi trụ tam-ma-địa đây, soi các đẳng trì và tất cả pháp, khiến loại hữu tình đều được mở trí hiểu biết. Vậy nên gọi là Phổ chiếu thế gian tam-ma-địa.

Vì sao gọi là Định bình đẳng tánh tam-ma-địa? Là nếu khi trụ tam-ma-địa đây, chẳng thấy đẳng trì định tán sai khác. Vậy nên gọi là Định bình đẳng tánh tam-ma-địa.

Vì sao gọi là Viễn ly trần cấu tam-ma-địa? Là nếu khi trụ tam-ma-địa đây, diệt được tất cả dật bụi phiền não. Vậy nên gọi là Viễn ly trần cấu tam-ma-địa.

Vì sao gọi là Hữu tránh vô tránh bình đẳng lý thú tam-ma-địa? Là nếu khi trụ tam-ma-địa đây, chẳng thấy tánh tướng các pháp và tất cả định có cãi không cãi sai khác. Vậy nên gọi là Hữu tránh vô tránh bình đẳng lý thú tam-ma-địa.

Vì sao gọi là Vô sào huyết vô tiêu xí vô ái lạc tam-ma-địa? Là nếu khi trụ tam-ma-địa đây, phá các ổ hang, xả các nêu cờ, dứt các ưa muốn mà

không sở chấp. Vậy nên gọi là Vô sào huyết vô tiêu xí vô ái lạc tam-ma-địa.

Vì sao gọi là Quyết định an trụ chơn như tam-ma-địa? Là nếu khi trụ tam-ma-địa đây, đối các đảng trì và tất cả pháp thường chẳng nói bỏ thật tướng chơn như. Vậy nên gọi là Quyết định an trụ chơn như tam-ma-địa.

Vì sao gọi là Ly thân ngũ ý uế ác tam-ma-địa? Là nếu khi trụ tam-ma-địa đây, đối thân ngũ ý đều vô sở đắc, phá hoại tất cả ác nơi thân ngũ ý, đối các đảng trì không chướng, tự tại. Vậy nên gọi là Ly thân ngũ ý uế ác tam-ma-địa.

Vì sao gọi là Như hư không tam-ma-địa? Là nếu khi trụ tam-ma-địa đây, quán tất cả pháp đều vô sở hữu, không chướng không ngại như thái hư không. Vậy nên gọi là Như hư không tam-ma-địa.

Vì sao gọi là Vô nhiễm vô trước tam-ma-địa? Là nếu khi trụ tam-ma-địa đây, quán tất cả pháp đều đồng nhất tướng, chỗ gọi vô tướng không nhiễm không dính. Vậy nên gọi là Vô nhiễm vô trước tam-ma-địa.

Thiện Hiện! Đây là tướng Đại thừa Bồ-tát Ma-ha-tát khi hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa sâu thẳm.

Lại nữa, Thiện Hiện! Tướng Đại thừa các Bồ-tát Ma-ha-tát ấy là bốn niệm trụ. Những gì là bốn? Một, thân nhớ trụ; hai, thọ nhớ trụ; ba, tâm nhớ trụ; bốn, pháp nhớ trụ.

Vì sao thân nhớ trụ? Nghĩa là Bồ-tát Ma-ha-tát khi hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa thẳm sâu, đem vô sở đắc mà làm phương tiện, tuy đối trong thân, hoặc đối ngoài thân, hoặc đối trong ngoài thân, trụ quán theo thân, mà năng chẳng khởi thân cùng tìm nghĩ, bỗng dung tinh tiến chánh biết nhớ đủ, trừ được tham lo đời.

Vì sao thọ nhớ trụ? Nghĩa là Bồ-tát Ma-ha-tát khi hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa thẳm sâu, đem vô sở đắc mà làm phương tiện, tuy đối trong thọ, hoặc đối ngoài thọ, hoặc đối trong ngoài thọ, trụ quán theo thọ, mà năng chẳng khởi thọ cùng tìm nghĩ, bỗng dung tinh tiến chánh biết nhớ đủ, trừ được tham lo đời.

Vì sao tâm nhớ trụ? Nghĩa là Bồ-tát Ma-ha-tát khi hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa thẳm sâu, đem vô sở đắc mà làm phương tiện, tuy đối trong tâm hoặc đối ngoài tâm, hoặc đối trong ngoài tâm, trụ quán theo tâm mà năng chẳng khởi tâm cùng tìm nghĩ, bỗng dung tinh tiến chánh biết nhớ đủ, trừ được tham lo đời.

Vì sao pháp nhớ trụ? Nghĩa là Bồ-tát Ma-ha-tát khi hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa thẳm sâu, đem vô sở đắc mà làm phương tiện, tuy đối trong pháp, hoặc đối ngoài pháp, hoặc đối trong ngoài pháp, trụ quán theo pháp mà chẳng khởi pháp cùng tìm nghĩ, bỗng dung tinh tiến, chánh biết nhớ đủ, trừ được tham lo đời.

Lại nữa, Thiện Hiện! Các Bồ-tát Ma-ha-tát khi hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa thẳm sâu, đem vô sở đắc mà làm phương tiện, đối nội thân trụ quán khắp thân, bỗng dung tinh tiến chánh biết nhớ đủ, trừ được tham lo đời ấy. Nghĩa là Bồ-tát Ma-ha-tát khi hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa thẳm sâu, đem vô sở đắc mà làm phương tiện, quán kỹ tự thân khi đi như thật biết đi, khi đứng như thật biết đứng, khi ngồi như thật biết ngồi, khi nằm như thật biết nằm. Như như tự thân oai nghi sai khác, như thế như thế đều như thật biết, bỗng dung tinh tiến chánh biết nhớ đủ, trừ được tham lo đời. Đây là Bồ-tát Ma-ha-tát khi hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa thẳm sâu, đem vô sở đắc mà làm phương tiện, đối nội thân trụ quán khắp thân, bỗng dung tinh tiến chánh biết nhớ đủ, trừ được tham lo đời.

Lại nữa, Thiện Hiện! Các Bồ-tát Ma-ha-tát khi hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa thẳm sâu, đem vô sở đắc mà làm phương tiện, đối nội thân trụ quán khắp

thân, bồng dung tinh tiến chánh biết nhớ đủ, trừ được tham lo đời ấy. Nghĩa là Bồ-tát Ma-ha-tát khi hành Bát-nhã, thăm sâu, đem vô sở đắc mà làm phương tiện, quán kỹ tự thân chánh biết qua lại, chánh biết xem ngó, chánh biết cúi ngửa, chánh biết co giãn, mặc Tăng già lê, cầm nắm y bát, hoặc ăn hoặc uống, nằm nghỉ bước đi, ngồi dậy rước nghinh, thức ngủ nói lặng, vào ra các định đều nhớ chánh biết. Đây là Bồ-tát Ma-ha-tát khi hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa thăm sâu, đem vô sở đắc mà làm phương tiện, đối nội thân trụ quán khắp thân, bồng dung tinh tiến chánh biết nhớ đủ, trừ được tham lo đời.

Lại nữa, Thiện Hiện! Các Bồ-tát Ma-ha-tát khi hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa thăm sâu, đem vô sở đắc mà làm phương tiện, đối nội thân trụ quán khắp thân bồng dung tinh tiến chánh biết nhớ đủ, trừ được tham lo đời ấy. Nghĩa là Bồ-tát Ma-ha-tát khi hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa thăm sâu, đem vô sở đắc mà làm phương tiện, quán kỹ tự thân đôi khi thở vào như thật biết thở vào, đôi khi thở ra như thật biết thở ra, đôi khi thở dài như thật biết thở dài, đôi khi thở ngắn như thật biết thở ngắn. Như thợ quay bánh xe hoặc học trò kia, khi thế bánh xe dài như thật biết thế xe dài, khi thế bánh xe ngắn như thật biết thế xe ngắn. Bồ-tát Ma-ha-tát này cũng lại như thế, như thật biết thở hoặc vào hoặc ra

dài ngắn sai khác. Đây là Bồ-tát Ma-ha-tát khi hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa thẳm sâu, đem vô sở đắc mà làm phương tiện, đối nội thân trụ quán khắp thân, bỗng dung tinh tiến chánh biết nhớ đủ, trừ được tham lo đời.

Lại nữa, Thiện Hiện! Các Bồ-tát Ma-ha-tát khi hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa thẳm sâu, đem vô sở đắc mà làm phương tiện, đối nội thân trụ quán khắp thân, bỗng dung tinh tiến chánh biết nhớ đủ, trừ được tham lo đời ấy. Nghĩa là Bồ-tát Ma-ha-tát khi hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa thẳm sâu, đem vô sở đắc mà làm phương tiện, như thật biết rõ tự thân sở hữu các giới sai khác: đối các địa giới như thật biết rõ đây là địa giới, đối các thủy giới như thật biết rõ đây là thủy giới, đối các hỏa giới như thật biết rõ đây là hỏa giới, đối các phong giới như thật biết rõ đây là phong giới.

Như thợ thịt giỏi hoặc học trò kia, giết mạng trâu rồi, lại dùng dao bén mổ bửa nơi thân chia làm bốn phần, hoặc ngồi hoặc đứng như thật xem biết. Bồ-tát Ma-ha-tát này cũng lại như thế, khi hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa thẳm sâu đem vô sở đắc mà làm phương tiện, quán sát tự thân bốn giới địa thủy hỏa phong sai khác. Bồ-tát Ma-ha-tát khi hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa thẳm sâu, đem vô sở đắc mà làm phương tiện, đối nội thân trụ quán khắp thân, bỗng

dung tinh tiến chánh biết nhớ đủ, trừ được tham lo đời.

Lại nữa, Thiện Hiện! Các Bồ-tát Ma-ha-tát khi hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa thẳm sâu, đem vô sở đắc mà làm phương tiện, đối nội thân trụ quán khắp thân, bỗng dung tinh tiến chánh biết nhớ đủ, trừ được tham lo đời ấy. Nghĩa là Bồ-tát Ma-ha-tát khi hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa thẳm sâu, đem vô sở đắc mà làm phương tiện, quán kỹ tự thân từ chân đến đỉnh thứ thứ bất tịnh rầy đầy trong ấy, ngoài là bị da mỏng gói buộc. Chỗ gọi thân đây chỉ có các thứ: tóc, lông, móng, răng, da thừa, máu thịt, gân mạch, cốt tủy, tim, gan, phổi, thận, lá lách, mật, bao tử, ruột già, ruột non, cứt, đái, hỉ khạc, nước miếng, nước mắt, mồ hôi, đàm mủ, mỡ lá, não, màng mỏng, ghèn, cứt ráy, bất tịnh như thế đầy rầy trong thân.

Như có nông phu, hoặc các trưởng giả, trong bịch đựng đầy các thứ tạp cốc, chỗ gọi nếp, mè, lúa, đậu, bắp thảy. Có kẻ sáng mắt khai bịch xem thấy, năng như thật biết trong ấy chỉ có nếp, mè, lúa thảy các thứ tạp cốc. Bồ-tát Ma-ha-tát này cũng lại như thế, quán kỹ tự thân, từ chân đến đỉnh bất tịnh đầy rầy chẳng thể tham muốn. Đây là Bồ-tát Ma-ha-tát khi hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa thẳm sâu, đem vô sở đắc mà làm phương tiện, đối nội thân trụ quán

khấp thân, bồng dung tinh tiến chánh biết nhớ đủ, trừ được tham lo đời.

Lại nữa, Thiện Hiện! Các Bồ-tát Ma-ha-tát khi hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa thẳm sâu, đem vô sở đắc mà làm phương tiện, đối nội thân trụ quán khắp thân, bồng dung tinh tiến chánh biết nhớ đủ, trừ được tham lo đời ấy. Nghĩa là Bồ-tát Ma-ha-tát khi hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa thẳm sâu, đem vô sở đắc mà làm phương tiện, qua đến trong mả xem chỗ bỏ thầy, chết đã một ngày hoặc đã hai ngày cho đến bảy ngày. Nơi thầy sinh chướng, sắc biến xanh bầm, da phá thối bấy mủ máu chảy ra. Thấy việc này rồi, tự nghĩ thân ta có tánh như thế, đủ pháp như vậy, chưa được Niết-bàn trọn về như thế, rất sanh nhàm lìa. Bồ-tát Ma-ha-tát này khi hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa thẳm sâu, đem vô sở đắc mà làm phương tiện, đối nội thân trụ quán khắp thân, bồng dung tinh tiến chánh biết nhớ đủ, trừ được tham lo đời.

Lại nữa, Thiện Hiện! Các Bồ-tát Ma-ha-tát khi hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa thẳm sâu, đem vô sở đắc mà làm phương tiện, đối nội thân trụ quán khắp thân, bồng dung tinh tiến chánh biết nhớ đủ, trừ được tham lo đời ấy. Nghĩa là Bồ-tát Ma-ha-tát khi hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa thẳm sâu, đem vô sở đắc mà làm phương tiện, qua đến trong mả xem chỗ bỏ thầy, chết đã một ngày hoặc đã hai ngày, cho đến

bảy ngày, bị các chim điêu thúu quạ thước xi hiêu, cọp beo cáo chó sói dã can chó thấy, nhiều thú cầm thú, hoặc mổ hoặc bầu, xương thịt ngổ ngang, cắn xé ăn nuốt. Thấy việc này rồi, tự nghĩ thân ta có tánh như thế, đủ pháp như vậy, chưa được Niết-bàn trọn về như thế, rất sanh nhàm lìa. Bồ-tát Ma-ha-tát này khi hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa thẳm sâu, đem vô sở đắc mà làm phương tiện, đối nội thân trụ quán khắp thân, bỗng dừng tinh tiến chánh biết nhớ đủ, trừ được tham lo đời.

Lại nữa, Thiện Hiện! Các Bồ-tát Ma-ha-tát khi hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa thẳm sâu, đem vô sở đắc mà làm phương tiện, đối nội thân trụ quán khắp thân, bỗng dừng tinh tiến chánh biết nhớ đủ, trừ được tham lo đời ấy. Nghĩa là Bồ-tát Ma-ha-tát khi hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa thẳm sâu, đem vô sở đắc mà làm phương tiện, qua đến trong mả xem chỗ bỏ thây, chim muông ăn rồi bất tịnh vỡ nát máu mủ chảy lìa, có vô lượng thú trùng giòi tạp sinh, hội uế lấm dơ hơn nơi chó chết. Thấy việc này rồi, tự nghĩ thân ta có tánh như thế, đủ pháp như vậy, chưa được Niết-bàn trọn về như thế, rất sanh nhàm lìa. Bồ-tát Ma-ha-tát này khi hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa thẳm sâu, đem vô sở đắc mà làm phương tiện, đối nội thân trụ quán khắp thân, bỗng dừng tinh tiến chánh biết nhớ đủ, trừ được tham lo đời.

Lại nữa, Thiện Hiện! Các Bồ-tát Ma-ha-tát khi hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa thẳm sâu, đem vô sở đắc mà làm phương tiện, đối nội thân trụ quán khắp thân, bỗng dung tinh tiến chánh biết nhớ đủ, trừ được tham lo đời ấy. Nghĩa là Bồ-tát Ma-ha-tát khi hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa thẳm sâu, đem vô sở đắc mà làm phương tiện, qua đến trong má xem chỗ bỏ thây, trùng giò ăn rồi, thịt rời xương ló, lóng đốt dính nhau, gân buộc máu trít, hãy còn thịt bầy. Thấy việc này rồi tự nghĩ thân ta có tánh như thế, đủ pháp như vậy, chưa được Niết-bàn trọn về như thế, rất sanh nhàm lìa. Bồ-tát Ma-ha-tát này khi hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa thẳm sâu đem vô sở đắc mà làm phương tiện, đối nội thân trụ quán khắp thân, bỗng dung tinh tiến chánh biết nhớ đủ, trừ được tham lo đời.

Lại nữa, Thiện Hiện! Các Bồ-tát Ma-ha-tát khi hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa thẳm sâu, đem vô sở đắc mà làm phương tiện, đối nội thân trụ quán khắp thân, bỗng dung tinh tiến chánh biết nhớ đủ, trừ được tham lo đời ấy. Nghĩa là Bồ-tát Ma-ha-tát khi hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa thẳm sâu, đem vô sở đắc mà làm phương tiện, qua đến trong má xem chỗ bỏ thây đã thành xương vụn, máu thịt hết sạch còn gân lẳng nhẳng. Thấy việc này rồi tự nghĩ thân ta có tánh như thế, đủ pháp như vậy, chưa được Niết-

bàn trơn về như thế, rất sanh nhàm lìa. Bồ-tát Ma-ha-tát này khi hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa thẳm sâu, đem vô sở đắc mà làm phương tiện, đối nội thân trụ quán khắp thân, bỗng dung tinh tiến chánh biết nhớ đủ, trừ được tham lo đời.

Lại nữa, Thiện Hiện! Các Bồ-tát Ma-ha-tát khi hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa thẳm sâu, đem vô sở đắc mà làm phương tiện, đối nội thân trụ quán khắp thân, bỗng dung tinh tiến chánh biết nhớ đủ, trừ được tham lo đời ấy. Nghĩa là Bồ-tát Ma-ha-tát khi hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa thẳm sâu, đem vô sở đắc mà làm phương tiện, qua đến trong mả xem chỗ bỏ thây, chỉ còn các xương, sắc nó trắng non như ốc tuyết kha, các gân bầy nát, lông đốt chia lìa. Thấy việc này rồi, tự nghĩ thân ta có tánh như thế, đủ pháp như vậy, chưa được Niết-bàn trơn về như thế, rất sanh nhàm lìa. Bồ-tát Ma-ha-tát này khi hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa thẳm sâu, đem vô sở đắc mà làm phương tiện, đối nội thân trụ quán khắp thân, bỗng dung tinh tiến chánh biết nhớ đủ, trừ được tham lo đời.

Lại nữa, Thiện Hiện! Các Bồ-tát Ma-ha-tát khi hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa thẳm sâu, đem vô sở đắc mà làm phương tiện, đối nội thân trụ quán khắp thân, bỗng dung tinh tiến chánh biết nhớ đủ, trừ được tham lo đời ấy. Nghĩa là Bồ-tát Ma-ha-tát khi

hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa thẳm sâu, đem vô sở đắc mà làm phương tiện, qua đến trong mả xem chỗ bỏ thây thành sắc trắng rồi, lóng đốt phân tán, rơi rớt khác phương. Thấy việc này rồi, tự nghĩ thân ta có tánh như thế, đủ pháp như vậy, chưa được Niết-bàn trọn về như thế, rất sanh nhàm lìa. Bồ-tát Ma-ha-tát này khi hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa thẳm sâu, đem vô sở đắc mà làm phương tiện, đổi nội thân trụ quán khắp thân, bỗng dung tinh tiến chánh biết nhớ đủ, trừ được tham lo đời.

Lại nữa, Thiện Hiện! Các Bồ-tát Ma-ha-tát khi hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa thẳm sâu, đem vô sở đắc mà làm phương tiện, đổi nội thân trụ quán khắp thân, bỗng dung tinh tiến chánh biết nhớ đủ, trừ được tham lo đời ấy. Nghĩa là Bồ-tát Ma-ha-tát khi hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa thẳm sâu, đem vô sở đắc mà làm phương tiện, qua đến trong mả xem chỗ bỏ thây, các xương phân tán đều ở chỗ khác: xương bàn chân chỗ khác, xương ống chân chỗ khác, xương đầu gối chỗ khác, xương đùi chỗ khác, xương bắp vế chỗ khác, xương sống chỗ khác, xương hông chỗ khác, xương ngực chỗ khác, xương cánh vai chỗ khác, xương cánh chỏ chỗ khác, xương bàn tay chỗ khác, xương cổ ót chỗ khác, xương hàm chỗ khác, xương má chỗ khác, cái xương đầu lâu cũng ở chỗ khác. Thấy việc này rồi, tự nghĩ thân ta có tánh như

thế, đủ pháp như vậy, chưa được Niết-bàn trọn về như thế, rất sanh nhàm lìa. Bồ-tát Ma-ha-tát này khi hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa thẳm sâu, đem vô sở đắc mà làm phương tiện, đối nội thân trụ quán khắp thân, bỗng dưng tinh tiến chánh biết nhớ đủ, trừ được tham lo đời.

Lại nữa, Thiện Hiện! Các Bồ-tát Ma-ha-tát khi hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa thẳm sâu, đem vô sở đắc mà làm phương tiện, đối nội thân trụ quán khắp thân, bỗng dưng tinh tiến chánh biết nhớ đủ, trừ được tham lo đời ấy. Nghĩa là Bồ-tát Ma-ha-tát khi hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa thẳm sâu, đem vô sở đắc mà làm phương tiện, qua đến trong má xem chỗ bỏ thây, hài cốt ngổ ngang, gió thổi nắng soi, mưa chan sương thấm, trải nhiều năm tháng sắc như pha tuyết. Thấy việc này rồi, tự nghĩ thân ta có tánh như thế, đủ pháp như vậy, chưa được Niết-bàn trọn về như thế, rất sanh nhàm lìa. Bồ-tát Ma-ha-tát này khi hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa thẳm sâu, đem vô sở đắc mà làm phương tiện, đối nội thân trụ quán khắp thân, bỗng dưng tinh tiến chánh biết nhớ đủ, trừ được tham lo đời.

Lại nữa, Thiện Hiện! Các Bồ-tát Ma-ha-tát khi hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa thẳm sâu, đem vô sở đắc mà làm phương tiện, đối nội thân trụ quán khắp thân, bỗng dưng tinh tiến chánh biết nhớ đủ, trừ

được tham lo đời ấy. Nghĩa là Bồ-tát Ma-ha-tát khi hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa thẳm sâu, đem vô sở đắc mà làm phương tiện, qua đến trong mả xem chỗ bỏ thây, xương thừa tản đất lâu nhiều trăm năm hoặc nhiều ngàn năm; tướng ấy biến xanh, trạng sắc như lông chim cáp, hoặc có thứ hư mục nát bột như bụi, cùng đất hòa nhau khó phân biệt được. Thấy việc này rồi, tự nghĩ thân ta có tánh như thế, đủ pháp như vậy, chưa được Niết-bàn trọn về như thế, rất sanh nhàm lìa. Bồ-tát Ma-ha-tát này khi hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa thẳm sâu, đem vô sở đắc mà làm phương tiện, đối nội thân trụ quán khắp thân, bỗng dựng tinh tiến chánh biết nhớ đủ, trừ được tham lo đời.

Thiện Hiện! Các Bồ-tát Ma-ha-tát khi hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa thẳm sâu, đem vô sở đắc mà làm phương tiện, như đối nội thân sai khác như thế trụ quán khắp thân, bỗng dựng tinh tiến chánh biết nhớ đủ, trừ được tham lo thế gian. Đối ngoại thân trụ quán khắp thân, đối nội ngoại thân trụ quán khắp thân, bỗng dựng tinh tiến chánh biết nhớ đủ, trừ được tham lo thế gian, tùy kia sở ưng cũng lại như vậy.

Thiện Hiện! Các Bồ-tát Ma-ha-tát khi hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa thẳm sâu, đem vô sở đắc mà làm phương tiện, đối nội ngoại cùng thọ-tâm-pháp

trụ quán khắp thọ-tâm-pháp, bồng dung tinh tiến chánh biết nhớ đủ, trừ được tham lo thế gian, tùy kia sở ưng đều nên nói rộng.

Thiện Hiện! Như vậy Bồ-tát Ma-ha-tát khi hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa thẳm sâu, đem vô sở đắc mà làm phương tiện, đối nội ngoại cùng thân-thọ-tâm-pháp, khi trụ quán thân-thọ-tâm-pháp, tuy làm quán này mà vô sở đắc.

Thiện Hiện! Đây là tướng Đại thừa Bồ-tát Ma-ha-tát khi hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa thẳm sâu.

Lại nữa, Thiện Hiện! Tướng Đại thừa các Bồ-tát Ma-ha-tát ấy là bốn chánh đoạn. Những gì là bốn?

Thiện Hiện phải biết: Nếu Bồ-tát Ma-ha-tát khi hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa thẳm sâu, đem vô sở đắc mà làm phương tiện, đối các pháp ác bất thiện chưa sanh làm cho chẳng sanh, nên sanh muốn cố gắng phát khởi chánh siêng giục tâm giữ tâm. Đây là thứ nhất.

Nếu Bồ-tát Ma-ha-tát khi hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa thẳm sâu, đem vô sở đắc mà làm phương tiện, đối các pháp ác bất thiện đã sanh làm cho dứt hẳn, nên sanh muốn cố gắng phát khởi chánh siêng giục tâm giữ tâm. Đây là thứ hai.

Nếu Bồ-tát Ma-ha-tát khi hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa thắm sâu, đem vô sở đắc mà làm phương tiện, đối pháp thiện chưa sanh vì khiến sanh, nên sanh muốn cố gắng phát khởi chánh siêng giục tâm giữ tâm. Đây là thứ ba.

Nếu Bồ-tát Ma-ha-tát khi hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa thắm sâu, đem vô sở đắc mà làm phương tiện, đối pháp thiện đã sanh vì khiến an trụ chẳng quên tăng rộng bồi tu cho viên mãn, nên sanh muốn cố gắng phát khởi chánh siêng giục tâm giữ tâm. Đây là thứ tư.

Thiện Hiện! Đây là tướng Đại thừa Bồ-tát Ma-ha-tát khi hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa thắm sâu.

Lại nữa, Thiện Hiện! Tướng Đại thừa các Bồ-tát Ma-ha-tát ấy là bốn thần túc. Những gì là bốn?

Thiện Hiện phải biết: Nếu các Bồ-tát Ma-ha-tát khi hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa thắm sâu, đem vô sở đắc mà làm phương tiện, tu hành dứt dục đẳng trì trọn nên thần túc; nương lìa, nương không nhiễm, nương diệt, hồi hướng xả. Đây là thứ nhất.

Nếu Bồ-tát Ma-ha-tát khi hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa thắm sâu, đem vô sở đắc mà làm phương tiện, tu hành dứt cần đẳng trì trọn nên thần túc; nương lìa, nương không nhiễm, nương diệt, hồi hướng xả. Đây là thứ hai.

Nếu Bồ-tát Ma-ha-tát khi hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa thẳm sâu, đem vô sở đắc mà làm phương tiện, tu hành dứt tâm đẳng trì trọn nên thần túc; nương lìa, nương không nhiễm, nương diệt, hồi hướng xả. Đây là thứ ba.

Nếu Bồ-tát Ma-ha-tát khi hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa thẳm sâu, đem vô sở đắc mà làm phương tiện, tu hành dứt quán đẳng trì trọn nên thần túc; nương lìa, nương không nhiễm, nương diệt, hồi hướng xả. Đây là thứ tư.

Thiện Hiện! Đây là tướng Đại thừa Bồ-tát Ma-ha-tát khi hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa thẳm sâu.

Lại nữa, Thiện Hiện! Tướng Đại thừa các Bồ-tát Ma-ha-tát ấy là năm căn. Những gì là năm?

Thiện Hiện phải biết: Nếu Bồ-tát Ma-ha-tát khi hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa thẳm sâu, đem vô sở đắc mà làm phương tiện, sở tu tín căn, tinh tiến căn, niệm căn, định căn, huệ căn.

Thiện Hiện! Đây là tướng Đại thừa Bồ-tát Ma-ha-tát khi hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa thẳm sâu.

Lại nữa, Thiện Hiện! Tướng Đại thừa Bồ-tát Ma-ha-tát ấy là năm lực. Những gì là năm?

Thiện Hiện phải biết: Nếu Bồ-tát Ma-ha-tát khi hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa thẳm sâu, đem vô sở

đắc mà làm phương tiện, sở tu tín lực, tinh tiến lực, niệm lực, định lực, huệ lực.

Thiện Hiện! Đây là tướng Đại thừa Bồ-tát Ma-ha-tát khi hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa thẳm sâu.

Lại nữa, Thiện Hiện! Tướng Đại thừa các Bồ-tát Ma-ha-tát ấy là bảy nhánh đẳng giác. Những gì là bảy?

Thiện Hiện phải biết: Nếu Bồ-tát Ma-ha-tát khi hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa thẳm sâu, đem vô sở đắc mà làm phương tiện, sở tu nhánh niệm đẳng giác, nhánh chọn pháp đẳng giác, nhánh tinh tiến đẳng giác, nhánh mừng đẳng giác, nhánh nhẹ an đẳng giác, nhánh định đẳng giác, nhánh xả đẳng giác; nương là, nương không nhiễm, nương diệt, hồi hướng xả.

Thiện Hiện! Đây là tướng Đại thừa Bồ-tát Ma-ha-tát khi hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa thẳm sâu.

Lại nữa, Thiện Hiện! Tướng Đại thừa các Bồ-tát Ma-ha-tát ấy là tám nhánh thánh đạo. Những gì là tám? Thiện Hiện phải biết: Nếu Bồ-tát Ma-ha-tát khi hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa thẳm sâu, đem vô sở đắc mà làm phương tiện, sở tu chánh kiến, chánh tư duy, chánh ngữ, chánh nghiệp, chánh mệnh, chánh tinh tiến, chánh niệm, chánh định; nương là, nương không nhiễm, nương diệt, hồi hướng xả.

Thiện Hiện! Đây là tướng Đại thừa Bồ-tát Ma-ha-tát khi hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa thẳm sâu.

Lại nữa, Thiện Hiện! Tướng Đại thừa Bồ-tát Ma-ha-tát ấy là ba giải thoát môn. Những gì là ba?

Thiện Hiện phải biết: Nếu Bồ-tát Ma-ha-tát khi hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa thẳm sâu, đem vô sở đắc mà làm phương tiện, quán tất cả pháp tự tướng đều không, nơi tâm an trụ, gọi không giải thoát môn, cũng gọi không tam-ma-địa. Đây là thứ nhất, các Bồ-tát Ma-ha-tát muốn học Đại thừa nên học trong đó.

Nếu Bồ-tát Ma-ha-tát khi hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa thẳm sâu, đem vô sở đắc mà làm phương tiện, quán tất cả pháp tự tướng không, nên đều không có tướng, nơi tâm an trụ, gọi vô tướng giải thoát môn, cũng gọi vô tướng tam-ma-địa. Đây là thứ hai, các Bồ-tát Ma-ha-tát muốn học Đại thừa nên học trong đó.

Nếu Bồ-tát Ma-ha-tát khi hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa thẳm sâu, đem vô sở đắc mà làm phương tiện, quán tất cả pháp tự tướng không, nên đều không sở nguyện, nơi tâm an trụ, gọi vô nguyện giải thoát môn, cũng gọi vô nguyện tam-ma-địa. Đây là thứ ba, các Bồ-tát Ma-ha-tát muốn học Đại thừa nên học trong đó.

Thiện Hiện! Đây là tướng Đại thừa Bồ-tát Ma-ha-tát khi hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa thẳm sâu.

Lại nữa, Thiện Hiện! Tướng Đại thừa các Bồ-tát Ma-ha-tát ấy là mười một trí. Những gì là mười một? Chỗ gọi khổ trí, tập trí, diệt trí, đạo trí, tận trí, vô sanh trí, pháp trí, loại trí, thể tục trí, tha tâm trí, như thuyết trí.

Sao là khổ trí? Là nếu trí đem vô sở đắc mà làm phương tiện, biết khổ nên chẳng sanh. Đây là khổ trí. Sao là tập trí? Là nếu trí đem vô sở đắc mà làm phương tiện, biết tập nên dứt hẳn. Đây là tập trí.

Sao là diệt trí? Là nếu trí đem vô sở đắc mà làm phương tiện, biết diệt nên tác chứng. Đây là diệt trí.

Sao là đạo trí? Là nếu trí đem vô sở đắc mà làm phương tiện, biết đạo nên tu tập. Đây là đạo trí.

Sao là tận trí? Là nếu trí đem vô sở đắc mà làm phương tiện biết tham sân si hết. Đây là tận trí.

Sao là vô sanh trí? Là nếu trí đem vô sở đắc mà làm phương tiện biết chẳng sanh lại các cõi. Đây là vô sanh trí.

Sao là pháp trí? Là nếu trí đem vô sở đắc mà làm phương tiện, biết năm uẩn thấy mỗi có tự tánh riêng. Đây là pháp trí.

Sao là loại trí? Là nếu trí đem vô sở đắc mà làm phương tiện, biết tướng năm uẩn thấy riêng biệt, nghĩa là khổ, vô thường, không, vô ngã thấy. Đây là loại trí.

Sao là thế tục trí? Là nếu trí đem vô sở đắc mà làm phương tiện, biết các hữu tình tu hành riêng khác và biết các pháp danh tướng thấy mỗi khác. Đây là thế tục trí.

Sao là tha tâm trí? Là nếu trí đem vô sở đắc mà làm phương tiện, biết kẻ hữu tình kia pháp tâm tâm sở không bị nghi trệ. Đây là tha tâm trí.

Sao là như thuyết trí? Là nếu trí đem vô sở đắc mà làm phương tiện, biết tướng tất cả pháp như nói, tức là Như Lai nhất thiết tướng trí. Đây là như thuyết trí.

Thiện Hiện! Phải biết mười một trí đây tức là tướng Đại thừa Bồ-tát Ma-ha-tát khi hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa thâm sâu.

Lại nữa, Thiện Hiện! Tướng Đại thừa các Bồ-tát Ma-ha-tát ấy là ba vô lậu căn. Những gì là ba? Một là căn chưa biết sẽ biết, hai là căn đã biết, ba là căn biết đủ.

Sao là căn chưa biết sẽ biết? Nghĩa là các kẻ hữu học bồ-đặc-già-la đối các Thánh đế chưa đã hiện

quán, chưa được Thánh quả sở hữu tín căn, tinh tiến căn, niệm căn, định căn, huệ căn. Đây là căn chưa biết sẽ biết.

Sao là căn đã biết? Nghĩa là các kẻ hữu học bổ-đặc già-la đối các Thánh đế đã được hiện quán, đã được Thánh quả sở hữu tín căn, tinh tiến căn, niệm căn, định căn, huệ căn. Đây là căn đã biết.

Sao là căn biết đủ? Nghĩa là các kẻ vô học bổ-đặc-già-la như A-la-hán, như các Độc giác, như Bồ-tát Ma-ha-tát đã trụ thập địa, như các Như Lai Ứng Chánh Đẳng Giác sở hữu tín căn, tinh tiến căn, niệm căn, định căn, huệ căn. Đây là căn biết đủ.

Nếu ba căn đây đem vô sở đắc mà làm phương tiện, phải biết đây là tướng Đại thừa Bồ-tát Ma-ha-tát khi hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa thẳm sâu.

Lại nữa, Thiện Hiện! Tướng Đại thừa các Bồ-tát Ma-ha-tát ấy là ba tam-ma-địa. Những gì là ba? Một là có tầm có tứ tam-ma-địa, hai là không tầm chỉ tứ tam-ma-địa, ba là không tầm không tứ tam-ma-địa.

Sao là có tầm có tứ tam-ma-địa? Nghĩa là Bồ-tát Ma-ha-tát lìa pháp dục ác bất thiện có tìm có xét, lìa sanh vui mừng, vào sơ tĩnh lự an trụ đầy đủ. Đây là có tầm có tứ tam-ma-địa.

Sao là không tầm chỉ có tứ tam-ma-địa? Nghĩa là Bồ-tát Ma-ha-tát sở hữu sơ tinh lục, đệ nhị tinh lục định trung gian. Đây là không tầm chỉ tứ tam-ma-địa.

Sao là không tầm không tứ tam-ma-địa? Nghĩa là Bồ-tát Ma-ha-tát từ đệ nhị tinh lục cho đến định Phi tưởng phi phi tưởng xứ. Đây là không tầm không tứ tam-ma-địa.

Nếu ba thứ đây đem vô sở đắc mà làm phương tiện, phải biết đây là tướng Đại thừa Bồ-tát Ma-ha-tát khi hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa thẳm sâu.

Lại nữa, Thiện Hiện! Tướng Đại thừa các Bồ-tát Ma-ha-tát ấy là mười nhớ theo. Những gì là mười? Một là nhớ theo Phật, hai là nhớ theo Pháp, ba là nhớ theo Tăng, bốn là nhớ theo giới, năm là nhớ theo xả, sáu là nhớ theo trời, bảy là nhớ theo nhàm chán, tám là nhớ theo chết, chín là nhớ theo thân, mười là nhớ theo hơi thở.

Nếu mười thứ đây đem vô sở đắc mà làm phương tiện, phải biết đây là tướng Đại thừa Bồ-tát Ma-ha-tát khi hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa thẳm sâu.

Lại nữa, Thiện Hiện! Tướng Đại thừa các Bồ-tát Ma-ha-tát ấy là bốn tinh lục, bốn vô lượng, bốn

vô sắc định, tám giải thoát, tám thắng xứ, chín định thứ lớp, mười biến xứ thấy thiện pháp thanh tịnh, đem vô sở đắc mà làm phương tiện. Phải biết đây là tướng Đại thừa Bồ-tát Ma-ha-tát khi hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa thâm sâu.

Lại nữa, Thiện Hiện! Tướng Đại thừa các Bồ-tát Ma-ha-tát ấy là Phật mười lực. Những gì là mười

Thiện Hiện phải biết: Nếu vô sở đắc mà làm phương tiện, như thật biết rõ tướng nhân quả các pháp xứ phi xứ, là lực thứ nhất.

Nếu vô sở đắc mà làm phương tiện, như thật biết rõ tướng các loại hữu tình quá khứ vị lai hiện tại món món các nghiệp pháp chịu nhân quả sai khác, là lực thứ hai.

Nếu vô sở đắc mà làm phương tiện, như thật biết rõ thể gian chẳng phải một mà các thứ tướng giới, là lực thứ ba.

Nếu vô sở đắc mà làm phương tiện, như thật biết rõ các loại hữu tình chẳng phải một thắng giải mà các thứ thắng giải, là lực thứ tư.

Nếu vô sở đắc mà làm phương tiện, như thật biết rõ các căn hơn kém của các loại hữu tình, là lực thứ năm.

Nếu vô sở đắc mà làm phương tiện, như thật biết rõ hành tướng biến hành, là lực thứ sáu.

Nếu vô sở đắc mà làm phương tiện, như thật biết rõ các loại hữu tình căn, lực, giác chi, giải thoát, tĩnh lực, đẳng trì, đẳng chí, nhiệm tịnh riêng khác, là lực thứ bảy. Nếu vô sở đắc mà làm phương tiện, như thật biết rõ các loại hữu tình có vô lượng thứ tức trụ riêng khác, là lực thứ tám.

Nếu vô sở đắc mà làm phương tiện, do tịnh thiên nhân như thật biết rõ các loại hữu tình có vô lượng thứ sanh tử riêng khác, là lực thứ chín.

Nếu vô sở đắc mà làm phương tiện, như thật biết rõ các lậu hết hẳn, được vô lậu tâm giải thoát, được vô lậu huệ giải thoát; đối trong hiện pháp tự làm chứng trụ đầy đủ, năng chánh biết rõ ta sanh đã hết, phạm hạnh đã lập, việc làm đã xong, chẳng thọ thân sau, là lực thứ mười.

Phải biết đây là tướng Đại thừa Bồ-tát Ma-ha-tát khi hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa thẳm sâu.

Lại nữa, Thiện Hiện! Tướng Đại thừa các Bồ-tát Ma-ha-tát ấy là bốn vô sở úy. Những gì là bốn?

Thiện Hiện phải biết: Nếu vô sở đắc mà làm phương tiện, tự xưng ta là kẻ Chánh đẳng giác. Nếu có Sa-môn hoặc Bà-la-môn, hoặc thiên ma phạm,

hoặc các thể gian y pháp lập nạn và khiến nghĩ nhớ, nói đối pháp này chẳng phải Chánh đẳng giác. Ta đối nạn kia chánh thấy không lý do. Vì đối nạn kia thấy không lý do nên được trụ yên ổn, không hãi không sợ, tự xưng ta ở ngôi Đại tiên tôn vị, ngự giữa đại chúng chánh rống sư tử, quay xe diệu phạm. Xe ấy thanh tịnh, chánh chơn vô thượng, tất cả Sa-môn, Bà-la-môn thấy đều không có kẻ nào năng quay được đúng pháp, là vô sở úy thứ nhất.

Nếu vô sở đắc mà làm phương tiện tự xưng ta đã hết hẳn các lậu. Nếu có Sa-môn, hoặc Bà-la-môn, hoặc thiên ma phạm, hoặc các thể gian y pháp lập nạn và khiến nghĩ nhớ nói lậu như thể chưa được hết hẳn. Ta đối nạn kia chánh thấy không lý do. Vì đối nạn kia thấy không lý do nên được trụ yên ổn, không hãi không sợ, tự xưng ta ở ngôi Đại tiên tôn vị, ngự giữa đại chúng chánh rống sư tử quay xe diệu phạm, xe ấy thanh tịnh chánh chơn vô thượng, tất cả Sa-môn, Bà-la-môn thấy đều không có ai năng quay được đúng pháp được. Đây là vô sở úy thứ hai.

Nếu vô sở đắc mà làm phương tiện vì các đệ tử nói pháp chương đạo. Nếu có Sa-môn, hoặc Bà-la-môn, hoặc thiên ma phạm, hoặc các thể gian y pháp lập nạn vì khiến nghĩ nhớ nói tập học pháp đây chẳng thể ngăn ngại đạo. Ta đối nạn kia chánh thấy không lý do. Vì đối nạn kia thấy không lý do nên

**được trụ yên ổn, không hãi không sợ, tự xưng ta ở
ngôi Đại tiên tôn vị, ngự giữa đại chúng chánh rống
sư tử, quay xe diệu phạm, xe ấy thanh tịnh chánh
chơn vô thượng, tất cả Sa-môn, Bà-la môn thấy đều
không có ai năng quay đúng pháp được. Đây là vô
sở úy thứ ba.**

**Nếu vô sở đắc mà làm phương tiện, vì các đệ tử
nói Đạo hết khổ. Nếu có Sa-môn, hoặc Bà-la-môn,
hoặc thiên ma phạm, hoặc các thế gian y pháp lập
nạn và khiến nghĩ nhớ nói tu đạo này chẳng thể hết
khổ được. Ta đối nạn kia chánh thấy không lý do.
Vì đối nạn kia thấy không lý do nên được trụ yên
ổn, không hãi không sợ, tự xưng ta ở ngôi Đại tiên
tôn vị, ngự giữa đại chúng chánh rống sư tử, quay
xe diệu phạm, xe ấy thanh tịnh chánh chơn vô
thượng, tất cả Sa-môn, Bà-la-môn thấy đều không
có ai năng quay đúng pháp được. Đây là vô sở úy
thứ tư.**

**Phải biết đây là tướng Đại thừa Bồ-tát Ma-ha-
tát khi hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa thẳm sâu.**

--- o0o ---